TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HNGĐ-ST
Ngày 18-6-2024
Về việc: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Văn và ông Trần Vân Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 18/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 93/2024/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2024 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/5/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 37/2024/QĐSt-HNGĐ ngày 29/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị K, sinh năm 2002. Vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Lương Thị K trình bày*:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn T tự nguyên đăng ký kết hôn ngày 19/10/2020 tại UBND phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận thời gian đầu sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường xuyên sảy ra tranh cãi và đánh chửi nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình và bạn bè hoà giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Hiện chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Toà án nhân dân huyện Lục Yên giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T và đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải.

Về nuôi con: Chị và anh T không có con nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Hoàng Văn T vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Thị Kiều .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình về việc ly hôn; bị đơn anh Hoàng Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Lương Thị K có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Anh Hoàng Văn T đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lương Thị K và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Theo chị K, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường xuyên sảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn đã được anh chị khắc phục nhưng không cải thiện được. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 đến nay không quan tâm đến nhau. Tòa án đã triệu tập anh T nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, không có ý kiến với yêu cầu khởi kiện của chị K, thể hiện anh T không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị K là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con: Chị K và anh T không có con nên không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về chia tài sản: Chị K không yêu cầu, anh T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị K và anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; các Điều 227; 228; 238; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1.Về hôn nhân: Chị Lương Thị K được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về án phí: Chị Lương Thị K phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2023/0001715 ngày 23/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (chị K đã nộp đủ tiền án phí).

3. Quyền kháng cáo: Chị Lương Thị K và anh Hoàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Chi cục THADS H. Lục Yên;
- UBND P Bắc Cường, TP Lào Cai;
(GCNKH số 54 ngày 19/10/2020;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Thu Hương